

Số: 141 /GP-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 11 năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Bình Phước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 580/TTr-STNMT ngày 23 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh (địa chỉ: khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác, sử dụng nước mặt từ suối Bré Ling.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho hoạt động sản xuất, tưới cây xanh và rửa đường của Xí nghiệp Cơ khí chế biến Lộc Hiệp thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Nước mặt từ suối Bré Ling.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:

- Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Tại ấp Hiệp Quyết, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (công trình khai thác, sử dụng nước mặt được xây dựng trên khu đất của Công ty Cao su Lộc Ninh (nay là Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh) được UBND tỉnh cho thuê và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 31 tháng 12 năm 2007, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận T00591).

- Tọa độ cửa lấy nước (VN2000, kinh tuyến trực $106^{\circ}15'$, múi chiếu 3°): X: 5.45.038; Y: 13.12.610.

5. Chế độ khai thác: 276 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng:

- Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất trong ngày: $909 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ ($889 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ dùng cho hoạt động sản xuất, $20 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ dùng cho tưới cây xanh và rửa đường).

- Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất trong tháng: $28.179 \text{ m}^3/\text{tháng}$.

- Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất trong năm: $250.884 \text{ m}^3/\text{năm}$.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Lấy nước mặt trực tiếp từ suối Bré Ling bằng trạm bơm nước (gồm 03 máy bơm có công suất $7,5 \text{ kw}$, lưu lượng $45 \text{ m}^3/\text{giờ}$, bơm trục ngang, 02 bơm hoạt động, 01 bơm dự phòng), nước từ trạm bơm được dẫn bằng ống dẫn nước về hệ thống xử lý trước khi cấp cho hoạt động sản xuất, tưới cây xanh và rửa đường tại Xí nghiệp.

8. Thời hạn của Giấy phép: Mười (10) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện trách nhiệm của cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

3. Thực hiện các biện pháp chống xói lở bờ, bồi, lắng suối Bré Ling nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường sinh thái, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đang khai thác, sử dụng nước mặt từ suối Bré Ling.

4. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường; nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu đến chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường, Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh phải báo cáo kịp thời cho các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.

5. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của Giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của Trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi

hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Thuế tỉnh Bình Phước;
- UBND huyện Lộc Ninh;
- Công ty TNHH MTV Cao su Lộc Ninh;
- Lãnh đạo VP, P. KT;
- Lưu: VT_(BH-46-GPKTN-28/11).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Anh Minh

